

**QUYẾT ĐỊNH**  
**SƠ THẨM GIẢI QUYẾT VIỆC DÂN SỰ**

**Về việc yêu cầu tuyên bố một người là đã chết**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BẾN LÚC, TỈNH LONG AN**

**Thành phần giải quyết việc dân sự gồm có:**

**Thẩm phán – Chủ tọa phiên họp:** Bà Hồ Thị Miên

**Thư ký phiên họp:** Ông Nguyễn Hoàng Quyền

**Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tham gia phiên họp:** Bà Trần Thị Lan Chi - Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An mở phiên họp sơ thẩm công khai giải quyết việc dân sự thụ lý số: 105/2023/TLST-DS ngày 24/3/2023 về việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” theo Quyết định mở phiên họp sơ thẩm giải quyết việc dân sự số: 05/QĐST-DS ngày 03 tháng 7 năm 2023, gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- **Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:** Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968. Địa chỉ: Ấp E, xã T, huyện B, tỉnh Long An.

- **Người đại diện theo ủy quyền:** Ông Nguyễn Văn Đ, sinh năm 1983; HKTT: Ấp M, xã N, huyện C, tỉnh An Giang. Địa chỉ hiện nay: 1/36 khu phố C, thị trấn T, huyện T, tỉnh Long An. (Giấy ủy quyền ngày 17/3/2023).

- **Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:**

1. Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972. Địa chỉ: Ấp E, xã T, huyện B, tỉnh Long An.

2. Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp E, xã T, huyện B, tỉnh Long An.

**NỘI DUNG VIỆC DÂN SỰ:**

Theo đơn yêu cầu ngày 02/3/2023 và quá giải quyết vụ việc, ông Nguyễn Văn T trình bày như sau: Cụ Nguyễn Văn N, sinh năm 1935, đã bỏ đi khỏi địa phương không có tin tức từ năm 1973, có quan hệ nhân thân như sau:

- Vợ: Cụ Trần Thị K, sinh năm 1935, chết năm 2008. Địa chỉ: Ấp E, xã P, huyện B, tỉnh Long An.

- Con: Ông Nguyễn Văn T, sinh năm 1968. Địa chỉ: Ấp E, xã T, huyện B, tỉnh Long An.

- Con: Bà Nguyễn Thị T1, sinh năm 1970. Địa chỉ: Ấp E, xã T, huyện B, tỉnh Long An.

- Con: Bà Nguyễn Thị H, sinh năm 1972. Địa chỉ: Ấp E, xã T, huyện B, tỉnh Long An.

Tại địa phương, cụ N không còn người thân thích nào khác. Ông T không biết gì về những người thân thích hay quê quán của cụ N. Nơi đăng ký địa chỉ cư trú cuối cùng của cụ Nguyễn Văn N là ở ấp E, xã T, huyện B, tỉnh Long An. Cụ N bỏ địa phương đi từ năm 1973 và không liên lạc gì về gia đình. Khi cụ N không còn sinh sống tại địa phương, gia đình có thông báo sự việc cho chính quyền địa phương biết.

Do cụ N đã bỏ địa phương đi từ năm 1973, không rõ tung tích nên ông T yêu cầu Tòa án tuyên bố một người là đã chết đối với cụ N để chia thừa kế tài sản của cụ K để lại.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan bà Nguyễn Thị H và bà Nguyễn Thị T1 trình bày: hai bà thống nhất về quan hệ nhân thân của cụ N như ông T trình bày và đồng ý yêu cầu tuyên bố cụ Nguyễn Văn N, sinh năm 1935.

Tại phiên họp, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An tham gia phiên họp phát biểu ý kiến:

Về tố tụng: Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An mở phiên họp xét việc “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết” đúng trình tự, thủ tục quy định của pháp luật về tố tụng dân sự.

Về nội dung yêu cầu: Đề nghị chấp nhận yêu cầu của ông Nguyễn Văn T về việc tuyên bố cụ Nguyễn Văn N đã chết.

### NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ việc dân sự được thẩm tra tại phiên họp; ý kiến của các đương sự và đại diện Viện kiểm sát tại phiên họp, Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An nhận định:

[1.] Về quan hệ pháp luật và thẩm quyền giải quyết: Tại đơn yêu cầu giải quyết việc dân sự ngày 02/3/2023, ông Nguyễn Văn T yêu cầu Tòa án tuyên bố cụ Nguyễn Văn N, sinh năm 1935; Địa chỉ, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: ấp E, xã T, huyện B, tỉnh Long An là đã chết. Đây là việc dân sự “Yêu cầu tuyên bố một người là đã chết”, thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Bến Lức, tỉnh Long An theo quy định tại khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39 của Bộ luật tố tụng dân sự.

[2.] Xét yêu cầu của ông Nguyễn Văn T thấy rằng:

[2.1.] Theo lời trình bày của ông T, bà H, bà T1 xác định cụ N có vợ là cụ Trần Thị K (chết năm 2008) và có 03 người con là Nguyễn Văn T, Nguyễn Thị T1, Nguyễn Thị H. Ông T, bà H, bà T1 không xác định được quê quán và thông tin về những người thân thích khác của cụ N. Trong quá trình giải quyết vụ việc dân sự, các đương sự thừa nhận: Cụ Nguyễn Văn N, sinh năm 1935, Nơi đăng ký địa chỉ cư trú cuối cùng của cụ Nguyễn Văn N là ấp E, xã T, huyện B, tỉnh Long An. Theo văn bản số 26/UBND-TP ngày 29/6/2023 về xác minh hộ tịch của Ủy ban nhân dân xã T, xác minh đối với ông Nguyễn Thị N1, bà Nguyễn Thị B có nội dung: cụ Nguyễn Văn N có sinh sống tại ấp E, xã T, huyện B, Long An từ trước năm 1973. Từ năm 1973, cụ N bỏ địa phương. Hiện nay cụ N đi đâu làm gì thì không rõ.

Ngày 23/9/2022, Tòa án nhân dân huyện Bến Lức đã có Công văn số 593/CV-TA ngày 23/9/2022 yêu cầu Ban biên tập cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Long An; Ban biên tập cổng thông tin điện tử tỉnh Long An, Tòa soạn B1 và Đ1 tại Thành phố Hồ Chí Minh đăng thông báo tìm kiếm tin tức của cụ Nguyễn Văn N, nhưng không có tin tức gì về cụ N.

Như vậy, cụ Nguyễn Văn N đã đi biệt tích 05 năm liền trở lên và không có tin tức xác thực là còn sống theo quy định tại điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự năm 2015, Tòa án nhân dân huyện Bến Lức có đủ cơ sở tuyên bố cụ Nguyễn Văn N là đã chết.

[3.] Xét về xác định ngày chết của cụ Nguyễn Văn N:

Ngày 23/9/2023, Tòa án nhân dân huyện Bến Lức đã có Công văn số 593/CV-TA ngày 23/9/2022 đối với cụ Nguyễn Văn N, đăng cụ thể trên các trang thông tin sau: Cổng thông tin điện tử Tòa án nhân dân tỉnh Long An đăng ngày 10/10/2022; Tòa soạn B1 đăng 03 số liên tiếp vào các ngày 07/10/2022, 11/10/2022, 14/10/2022 và Đ1 tại Thành phố Hồ Chí Minh đăng 03 số liên tiếp vào các ngày 06, 07, 08/10/2022. Hết thời hạn 4 tháng kể từ ngày đăng tất cả các thông báo trên là ngày 14/02/2023 nhưng cũng không có tin tức gì của cụ N. Căn cứ vào khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71 của Bộ luật dân sự thì ngày không có tin tức cuối cùng của cụ Nguyễn Văn N là ngày 15/02/2023. Do vậy, ngày chết của cụ Nguyễn Văn N được xác định là ngày 15/02/2023.

[4.] Xét về quan hệ nhân thân và tài sản của cụ Nguyễn Văn N: Theo quy định tại Điều 72 của Bộ luật dân sự thì: Khi Tòa án tuyên bố cụ Nguyễn Văn N là đã chết có hiệu lực pháp luật thì các quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ khác về nhân thân của cụ Nguyễn Văn N được giải quyết như đối với một người là đã chết. Quan hệ tài sản của cụ Nguyễn Văn N được giải quyết như đối với một người đã chết; Tài sản của cụ Nguyễn Văn N được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

[5.] Xét lời đề nghị của đại diện Viện kiểm sát là có căn cứ, nên được chấp nhận.

[6.] Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông Nguyễn Văn T phải chịu lệ phí là 300.000đồng lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự theo quy định tại Điều 149 Bộ luật tố tụng dân sự; khoản 1 Điều 37 của Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

### **QUYẾT ĐỊNH:**

Căn cứ khoản 4 Điều 27, điểm a khoản 2 Điều 35, điểm b khoản 2 Điều 39, Điều 149; Điều 367, Điều 370, Điều 371, Điều 372, Điều 385, Điều 391 và Điều 393 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 68, điểm d khoản 1 Điều 71, Điều 72 của Bộ luật dân sự;

Căn cứ khoản 1 Điều 37 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Chấp nhận yêu cầu giải quyết việc dân sự của ông **Nguyễn Văn T**:

- Tuyên bố cụ **Nguyễn Văn N**, sinh năm 1935; Địa chỉ, nơi cư trú cuối cùng trước khi biệt tích: **Ấp E, xã T, huyện B, tỉnh Long An**

- Ngày chết của cụ **Nguyễn Văn N** là ngày 15 tháng 02 năm 2023 (Ngày mười lăm tháng hai năm hai ngàn không trăm hai mươi ba).

- Khi quyết định của Tòa án tuyên bố cụ **Nguyễn Văn N** là đã chết có hiệu lực pháp luật thì quan hệ về hôn nhân, gia đình và các quan hệ khác về nhân thân của cụ **Nguyễn Văn N** được giải quyết như đối với một người là đã chết.

- Quan hệ tài sản của cụ **Nguyễn Văn N** được giải quyết như đối với một người đã chết; Tài sản của cụ **Nguyễn Văn N** được giải quyết theo quy định của pháp luật về thừa kế.

2. Về lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự: Ông **Nguyễn Văn T** phải chịu 300.000đồng (Ba trăm nghìn đồng) lệ phí sơ thẩm giải quyết việc dân sự nhưng được khấu trừ 300.000đồng tiền tạm ứng ông **T** đã nộp theo biên lai thu số 0009646 ngày 21/3/2023 tại Chi cục thi hành án dân sự huyện Bến Lức (ông **T** đã nộp xong).

3. Về quyền kháng cáo, kháng nghị: Người yêu cầu có quyền kháng cáo quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định; Viện kiểm sát cùng cấp có quyền kháng nghị quyết định giải quyết việc dân sự trong thời hạn 10 ngày, Viện kiểm sát cấp trên trực tiếp có quyền kháng nghị trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày Tòa án ra quyết định.

Quyền yêu cầu thi hành án, nghĩa vụ thi hành án, thời hạn thi hành án: Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo qui định tại Điều 2 của Luật thi hành án dân sự thì người được thi hành án, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo qui định tại các Điều 6, Điều 7, Điều 7a và Điều 9 của Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo qui định tại Điều 30 của Luật thi hành án dân sự.

**Nơi nhận:**

- TAND tỉnh Long An;
- VKSND huyện Bến Lức;
- CCTHADS huyện Bến Lức;
- UBND xã Thạnh Lợi;
- Đương sự;
- Lưu: Hồ sơ, án văn.

**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN HỢP**

**Hồ Thị Miên**